

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **88/2025/HNGĐ-ST**

Ngày: 28 – 4 – 2025

“V/v Tranh chấp của nam, nữ
chung sống với nhau như vợ
chồng mà không đăng ký kết hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thúy Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đào Việt Khải.

Ông Nguyễn Văn Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Bảo Trân, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 28 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 55/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2025, về việc xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị H, sinh năm: 1988 (Có mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp Long Đức I, phường Tam Ph, thành phố Biên H, tỉnh Đồng N.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm: 1989 (Vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp Lê N, xã Rạch Ch, huyện Phú T, tỉnh Cà M.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án bà Lê Thị H là nguyên đơn thể hiện:

Về hôn nhân: Bà và ông Nguyễn Văn L xác lập quan hệ vợ chồng vào năm năm 2010, có tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán ở địa phương, không có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc đến đầu năm 2023 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do ông, bà bất đồng quan điểm, dẫn đến cự cãi thường xuyên nên ông, bà không thể tiếp tục chung sống được nữa. Mâu thuẫn giữa vợ chồng cha, mẹ hai bên có tổ chức hòa giải hàn gắn nhưng không thành. Ông, bà đã không còn chung sống với nhau từ đầu năm 2023 cho đến nay. Bà H cảm thấy tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Văn L.

Về con chung: Bà H xác định: Ông, bà có một người con chung tên Nguyễn Như Q, sinh ngày 10/6/2012, hiện con đang sống với bà H. Khi ly hôn bà H yêu cầu được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Bà H xác định có nhưng ông, bà tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung và người khác nợ lại: Bà H khai vợ chồng ông, bà không nợ ai và không ai nợ lại ông, bà.

Đối với ông Nguyễn Văn L, trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn ông Nguyễn Văn L đầy đủ, đúng theo quy định pháp luật nhưng ông Nguyễn Văn L vẫn vắng mặt và không có văn bản thể hiện ý kiến, cũng không có đơn phản tố gửi cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Xét đơn khởi kiện của bà Lê Thị H về việc xin ly hôn với ông Nguyễn Văn L thuộc lĩnh vực hôn nhân và gia đình được quy định tại các Điều 14, 53 của Luật hôn nhân và gia đình; ông Lầm là bị đơn có nơi cư trú tại ấp Lê Năm, xã Rạch Chèo, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân theo quy định tại Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Ông Nguyễn Văn L đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhiều lần để tham gia phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa xét xử theo quy định nhưng ông L vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông L theo quy định tại các Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về hôn nhân: Bà Lê Thị H và ông Nguyễn Văn L tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng, có tổ chức lễ cưới theo phong tục, tập quán ở địa phương. Có đủ điều kiện kết hôn nhưng ông, bà không có đăng ký kết hôn theo quy định. Do đó, quan hệ hôn nhân của ông, bà đã vi phạm về đăng ký kết hôn được quy định tại khoản 1 Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình, cho nên hôn nhân giữa ông, bà không thỏa mãn về mặt hình thức. Nay bà H yêu cầu chấm dứt quan hệ hôn nhân do có nhiều mâu thuẫn dẫn đến cự cãi thường xuyên, không tin tưởng lẫn nhau, mục đích hôn nhân không đạt. Ông, bà đã không còn chung sống với nhau từ đầu năm 2023 đến nay mà không bên nào có biện pháp gì để khắc phục tình trạng mâu thuẫn.

Xét mâu thuẫn thực tế của bà H và ông L đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Đồng thời, hôn nhân có vi phạm về mặt hình thức nên ông, bà không được công nhận là vợ, chồng.

[4] Về con chung: Bà H xác định: Ông, bà có một người con chung tên Nguyễn Như Q, sinh ngày 10/6/2012, hiện con đang sống với bà H. Khi ly hôn bà H yêu cầu được trực tiếp nuôi con.

Xét thấy việc nuôi dạy con là quyền và nghĩa vụ của bà H và ông L. Giao con cho bà H hoặc ông L trực tiếp nuôi dạy cần căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con nhưng không phải giao con cho bà H hay ông L nuôi thì người không trực tiếp nuôi con bị tước đi các quyền chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con. Mặc dù,

bà H khai ông, bà đều có đủ điều kiện chăm sóc, nuôi dạy con nhưng việc ông, bà không sống chung đã phần nào ảnh hưởng đến cuộc sống bình thường của con nên cần phải hạn chế đến mức thấp nhất việc ảnh hưởng đời sống và bảo đảm được việc học hành, sự phát triển tốt về thể chất, tinh thần của con. Bên cạnh đó, cháu Q đang sống ổn định với bà H và tại biên bản ghi ý kiến của cháu Q thì cháu Q muốn tiếp tục ở cùng mẹ khi cha, mẹ ly hôn để tránh sự xáo trộn tâm lý, cuộc sống của con nên Hội đồng xét xử tiếp tục giao cháu Q cho bà H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp.

Đối với nghĩa vụ cấp dưỡng: Bà H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Ông L không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

[5] Về tài sản chung: Bà H xác định có nhưng ông, bà tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về nợ chung và người khác nợ lại: Bà H khai vợ chồng ông, bà không nợ ai và không ai nợ lại ông, bà nên không đề cập giải quyết.

[7] Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 14, Điều 53, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Tuyên bố không công nhận bà Lê Thị H và ông Nguyễn Văn L là vợ chồng.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Như Q, sinh ngày 10/6/2012, hiện con đang ở với bà H cho bà H tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng.

Ông L không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Đối với nghĩa vụ cấp dưỡng: Bà H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

3. Về tài sản chung: Bà H xác định có nhưng ông, bà tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung và người khác nợ lại: Bà H khai vợ chồng ông, bà không nợ ai và không ai nợ lại ông, bà nên không đề cập giải quyết.

5. Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Bà H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Ngày 17 tháng 02 năm 2025, bà H đã nộp tạm ứng án

phí 300.000 đồng theo biên lai số 0003834 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân được chuyển thu sung quỹ nhà nước.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bà H có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông L vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Phú Tân;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Lê Thúy Dung